| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN Đ**<br>**TỈNH LÂM ĐỒNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 41/2023/QĐST-DS | *Đ, ngày 31 tháng 3 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 166, 175, 176, 500, 501 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 97, 136, 167, 188 của Luật Đất đai năm 2013.

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22/3/2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 211/2022/TLST-DS ngày 20 tháng 7 năm 2022.

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị Ngọc H, sinh năm: 1977.

Địa chỉ: Khu phố 7, phường C, thị xã B, tỉnh Bình Dương.

Địa chỉ liên lạc: Thôn H, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

1.2. Bị đơn: Ông Kră Jăn Ha S, sinh năm: 1968.

Bà Pang Tiêng N, sinh năm: 1971.

Địa chỉ: Số 150, thôn R, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

1.3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1.3.1. Ông Kơ Să M, sinh năm: 1977.

Bà Liêng Hót K, sinh năm: 1984.

Bà Liêng Hót L, sinh năm: 2000.

Địa chỉ: Số 124, thôn K, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

1.3.2. Ông Pang Tiêng H, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: Số 120, thôn K, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

1.3.3. Ông Lê Nguyễn Mạnh K, sinh năm: 1996.

Địa chỉ: Số 20/4, thôn A, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Lê Nguyễn Mạnh K: Bà Nguyễn Thị Thuỳ T, sinh năm: 1971.

Địa chỉ: Số 20/4, thôn A, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

1.3.4. Bà K, sinh năm: 1968.

Địa chỉ: Số 31, thôn R, xã P huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

**2.** Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công nhận việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa bên chuyển nhượng là vợ chồng Ông Krã Jăn Ha S, bà Pang Tiêng N và bên nhận chuyển nhượng là bà Huỳnh Thị Ngọc H đối với diện tích 15.672m$^2$ đất và tài sản (cà phê) trên đất, thửa đất số 36, một phần thửa 37 và 01 phần thửa 38, tờ bản đồ số 73, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Công nhận diện tích 15.672m$^2$ đất và tài sản (cà phê) trên đất, thửa đất số 36, một phần thửa 37 và 01 phần thửa 38, tờ bản đồ số 73, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng thuộc quyền sử dụng đất của bà Huỳnh Thị Ngọc H.

Theo các điểm 8 – 6 – 5 – 15 – 14 – 16 – 17 – 21 – 22 – 26 – 27 – 28 – 12 – 11 – 10 – 9 – 8. Tổng diện tích là 15.672m$^2$ đất, thửa đất số 36 và một phần thửa 37, tờ bản đồ số 73, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. (Lối đi hiện hữu từ đểm 5 – 6 nằm trong tổng diện tích 15.672m$^2$ đất, thửa đất số 36 và thuộc một phần thửa đất số 37, tờ bản đồ số 73, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng).

Vợ chồng ông Kơ Să M, bà Liêng Hót K, bà Liêng Hót L, ông Lê Nguyễn Mạnh K tự nguyện trả lại cho bà Huỳnh Thị Ngọc H diện tích 2.995m$^2$ đất thuộc một phần thửa đất số 37, tờ bản đồ số 73, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Bà K tự nguyện trả lại cho bà Huỳnh Thị Ngọc H diện tích 295,4m$^2$ đất thuộc một phần thửa đất số 39, tờ bản đồ số 73, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

(Theo hoạ đồ lô đất các đương sự đã đồng ý đề ngày 22/3/2023 kèm theo).

2.2. Vợ chồng ông Kơ Să M, bà Liêng Hót K, bà Liêng Hót L (là bên chuyển nhượng) và ông Lê Nguyễn Mạnh K (là bên nhận chuyển nhượng) tự nguyện huỷ bỏ hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa bên chuyển nhượng là vợ chồng Ông Kơ Să M, bà Liêng Hót K, bà Liêng Hót L là thành viên hộ gia đình và bên nhận chuyển nhượng ông Lê Nguyễn Mạnh K lập ngày 06 tháng 6 năm 2022 đối với diện tích 5.260m$^2$ đất, thuộc thửa đất số 37, tờ bản đồ số 73, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, đã được Văn phòng Công chứng Trần Đức Khắc công chứng ngày 06/6/2022. Số công chứng 6887, quyển số 03/2022 TP/CC – SCC/HĐGD.

2.3. Công nhận việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa bên chuyển giữa bên chuyển nhượng là vợ chồng ông Kơ Să M, bà Liêng Hót K, bà Liêng Hót L là thành viên hộ gia đình và bên nhận chuyển nhượng ông Lê Nguyễn Mạnh K đối với diện tích 2.350m$^2$ đất, thuộc 01 phần thửa đất số 37 và một phần thửa 38, tờ bản đồ số 73, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Theo các điểm 1 – 2 – 3 – 4 – 5 – 6 – 8 – 1. Tổng diện tích 2.350m$^2$ đất, thuộc 01 phần thửa đất số 37 và một phần thửa 3, tờ bản đồ số 73, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (Theo hoạ đồ đo các đương sự đã đồng ý đề ngày 22/3/2023 kèm

theo).

Công nhận diện tích 2.350m$^2$ đất và tài sản (cà phê) trên đất, thuộc 01 phần thửa đất số 37 và một phần thửa 38, tờ bản đồ số 73, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng thuộc quyền sử dụng đất của ông Lê Nguyễn Mạnh K.

2.4. Cạnh và mét:

| Cạnh | Chiều dài (m) | Cạnh | Chiều dài (m) | Cạnh | Chiều dài (m) |
|---|---|---|---|---|---|
| 8 - 6 | 48 | 1 - 2 | 26 | 9 - 29 | 37,30 |
| 5 - 15 | 43 | 2 - 3 | 58 | 9 - 8 | 43,8 |
| 15 - 14 | 4,08 | 3 - 4 | 29,54 | | |
| 14 - 16 | 71,74 | 4 - 5 | 16,62 | | |
| 16 - 17 | 13,15 | 6 - 8 | 48 | | |
| 17 - 21 | 78,80 | 1 - 8 | 25,90 | | |
| 21 - 22 | 48,90 | 8 - 29 | | | |

(Theo hoạ đồ lô đất các đương sự đã đồng ý đề ngày 22/3/2023 kèm theo).

Các đương sự có trách nhiệm liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để được điều chỉnh lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

**3.** Về án phí: Bà Huỳnh Thị Ngọc H nhận chịu 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 57.060.000đồng tạm ứng án phí, lệ phí Toà án bà Huỳnh Thị Ngọc H đã tạm nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số: 0008053 ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Chi cục Thi hành án huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Như vậy, hoàn trả cho bà Huỳnh Thị Ngọc H số tiền 56.760.000đồng án phí dân sự sơ thẩm còn thừa theo theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số: 0008053 ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Chi cục Thi hành án huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Ông Lê Nguyễn Mạnh K nhận chịu 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí, lệ phí Toà án ông Lê Nguyễn Mạnh K đã tạm nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số: 0008636 ngày 16 tháng 02 năm 2023 của Chi cục Thi hành án huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Như vậy, ông Lê Nguyễn Mạnh K đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**5.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

*Nơi nhận*:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THA DS huyện Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Ngọc Vũ**